

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 238 /QĐ-UBND

Dầu Tiếng, ngày 06 tháng 6 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật  
Công trình: Nạo vét, khai thông súi Dừa thị trấn Dầu Tiếng (giai đoạn 2)**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 thông qua ngày 18/06/2014 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 17/06/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành quy định phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, chất lượng, thi công xây dựng, bảo trì công trình xây dựng, cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 282/TTr-PNNMT ngày 20/5/2025 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình và Thông báo số 100/TB-PKTHT&ĐT ngày 02/6/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nạo vét, khai thông súi Dừa thị trấn Dầu Tiếng (giai đoạn 2).

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nạo vét, khai thông súi Dừa thị trấn Dầu Tiếng (giai đoạn 2), với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Nạo vét, khai thông súi Dừa thị trấn Dầu Tiếng (giai

đoạn 2).

2. Chủ đầu tư: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Dầu Tiếng.
3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng.
4. Đơn vị lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Minh Gia Khánh.
5. Đơn vị thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

6. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đảm bảo tiêu thoát nước, góp phần thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai trong mùa mưa, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước tại khu vực, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân, góp phần cải thiện môi trường và mỹ quan khu vực.

7. Quy mô – nội dung thiết kế:

7.1. Quy mô xây dựng:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Thủy lợi; Cấp IV.

7.2. Nội dung thiết kế:

- Thông số kỹ thuật sau khi nạo vét:

+ Thiết kế cắt dọc tuyến theo tim suối hiện hữu, độ dốc (i%) như sau:

STT	ĐOẠN SUỐI	CHIỀU DÀI (m)	ĐỘ DỐC (i%)
1	Km0+00 đến Km0+450	450,00	0,16
2	Km0+450 đến Km1+713,50	1.263,50	0,11
3	Km1+713,50 đến Km2+305,42	591,92	0,14
4	Km2+305,42 đến Km3+261,30	955,88	0,15

+ Thiết kế cắt ngang, chiều rộng đáy suối như sau:

STT	ĐOẠN SUỐI	CHIỀU DÀI (m)	CHIỀU RỘNG ĐÁY Đáy (m)
1	Km0+00 đến Km1+169,43	1.169,43	4,0- 5,3
2	Km1+169,43 đến Km3+261,30	2.091,87	4,5 - 5,7

+ Độ thoải của mái suối: Khu vực suối Dừa là vùng thấp trũng có địa chất yếu bùn sinh trạng thái chảy, dễ sạt trượt. Vì vậy hệ số mái (m) đề xuất  $m = 1.0$ .



+ Đắp bờ: Chiều rộng bờ san đất sau khi hoàn thành  $Bb \geq 1,5m$ .

8. Tổng mức đầu tư: 2.600.933.484 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.958.614.125 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 63.909.579 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 369.758.796 đồng.
- Chi phí khác: 40.770.338 đồng.
- Chi phí dự phòng: 167.880.646 đồng.

9. Nguồn vốn: Sự nghiệp nông nghiệp - thủy lợi năm 2025.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

**Điều 2.** Sau khi Quyết định được phê duyệt, Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV (K);
- Lưu VT, pdf.

